

BẢN THÊM VỀ BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TỔNG ĐIỀU TRA DÂN SỐ VÀ NHÀ Ở NĂM 2009

Nguyễn Xuân Tuấn (*)

Cuộc Tổng điều tra lớn nhất Việt Nam này có 2 mảng nội dung, đó là Dân số và Nhà ở, trong đó, mảng Dân số là nội dung chính và quan trọng hơn vì nó là căn cứ để tính nhiều chỉ tiêu liên quan đến dân số. Trong 7 nhóm chỉ tiêu điều tra kỳ này thì nhóm chỉ tiêu về nhân khẩu học là nhóm chỉ tiêu quan trọng nhất vì xác định quy mô dân số. Mục tiêu quan trọng là phải xác định được dân số Việt Nam tại thời điểm Tổng điều tra có bao nhiêu người và các thông tin kèm theo của họ, nhờ đó mà tính toán được hàng loạt các chỉ tiêu chất lượng dân số và các chỉ tiêu liên quan khác. Vì vậy xin trở lại vấn đề mấu chốt nhất là *Làm thế nào để thống kê chính xác dân số Việt Nam trong Tổng điều tra kỳ này?* Tuy là vấn đề không mới và đã có nhiều ý kiến được đề cập sau nhiều lần Tổng điều tra Dân số và gần đây nhất là trên chuyên san Thông tin Khoa học Thống kê số 02 năm 2007, song vẫn cần thảo luận thêm một số điểm dựa trên các tài liệu dự thảo và tổng duyệt, góp phần nâng cao chất lượng kết quả Tổng điều tra Dân số và nhà ở năm 2009.

1. Quy định thành viên của hộ theo khái niệm *nhân khẩu thực tế thường trú* để khai báo thông tin về dân số và nhà ở.

Qua một số ý kiến trao đổi thì cuộc Tổng điều tra phải bảo đảm được yêu cầu thông tin về dân số và nhà ở, do đó tài liệu dự thảo Tổng điều tra lần này vẫn sử dụng khái niệm *nhân khẩu thực tế thường trú* để xác định nơi mà đối tượng điều tra sẽ phải khai báo thông tin về dân số và nhà ở. Mặc dù có một cách khác không sử dụng khái niệm *nhân khẩu thực tế thường trú* để có thể thực hiện việc thống kê dân số bảo đảm

mức độ chính xác cao hơn, nhưng lại có ý kiến lo ngại là không thu thập được đầy đủ thông tin về nhà ở của mọi người dân. Thường như không phải bàn thêm về vấn đề này nữa, nhưng thực tế lại có một số vấn đề liên quan khác cần được xem xét, nghiên cứu thêm.

Thực tế số nhân khẩu đi làm ăn xa nhà đều phải thuê nhà ở, họ phải khai báo nhà ở của mình tại *thực tế thường trú của họ*. Vì thế, trong số hộ được chia làm 2 loại: một loại đã đi khỏi nhà dưới 6 tháng thì khai báo nhà ở chung với gia đình tại quê của họ; một loại đã đi khỏi nhà 6 tháng trở lên thì được khai báo nhà ở là nhà mà họ thuê để ở tạm trong thời gian làm việc. Điều này làm cho việc đánh giá, phân tích về nhà ở của toàn bộ dân số bị sai lệch, nhất là đối với những địa phương có số lượng lớn lao động đi làm ăn ở ngoài tỉnh, (có tỉnh tới 10% dân số, 20% lao động, nếu xét trên phạm vi hẹp hơn thì nhiều địa phương có tỉ lệ này cao gấp 2-3 lần). Nếu vấn đề nhà ở có vị trí quan trọng trong cuộc Tổng điều tra này thì rõ ràng cần được quy định hợp lý hơn về cách khai báo nhà ở. Chẳng hạn, diện tích nhà đi thuê của những người này phải được cộng vào diện tích nhà của gia đình họ ở nơi thực tế thường trú.

2. Nên đưa thêm một số thông tin vào bảng kê số nhà, số hộ để vừa có “tám biển báo” cho điều tra viên, vừa có thêm tài liệu bổ sung cho kết quả Tổng điều tra.

Thực tế đã diễn ra trong nhiều lần điều tra có lập bảng kê số hộ, số nhân khẩu có một lỗi rất khó khắc phục, đó là những người được giao nhiệm vụ lập bảng kê thường ghi

(*) Cục Thống kê Thái Bình

theo lời khai của hộ về những người trong hộ theo cách hiểu của họ, ít có can thiệp của điều tra viên theo yêu cầu của mỗi cuộc điều tra (một phần cũng do không đủ điều kiện để lập bảng kê theo yêu cầu). Thành thử đã làm mất tác dụng của bảng kê, thậm chí phản tác dụng vì khi điều tra, để làm nhanh và kèm theo tâm lý sợ sai lệch nhiều về số hộ, số nhân khẩu giữa bảng kê và thực tế điều tra nên điều tra viên lại quá phụ thuộc vào bảng kê hoặc thoả hiệp với hộ mà không phản ánh đúng tình hình thực tế.

Để khắc phục tình trạng này, trước hết phải đầu tư hợp lý cho việc lập bảng kê, coi đây là một khâu quan trọng của điều tra thực tế, là quy trình chính trong việc xác định các thành viên của hộ, đến khi điều tra thực tế chỉ cập nhật sự biến động trong thời gian từ khi lập bảng kê đến khi điều tra ghi phiếu. Về mặt kỹ thuật, nên bổ sung thêm vào bảng kê các chỉ tiêu mang tác dụng như “tám biển báo” đối với điều tra viên: *số người đang có mặt trong tỉnh, số người đang ở ngoài tỉnh, trong đó đã đi 6 tháng trở lên*. Nếu thấy không quá phức tạp, có thể lấy thêm nơi đang cư trú của những người này. Chúng tôi cho rằng đó là những thông tin ban đầu rất có giá trị đối với Tổng điều tra Dân số và nhà ở năm 2009 và các địa phương.

3. Kỹ thuật thiết kế câu hỏi

a) Về ngôn ngữ: Ai cũng nhất trí là nên ngắn gọn, rõ nghĩa, chính xác, nhưng vấn đề là thể hiện ý tưởng đó như thế nào.

Chúng ta hiểu rằng hình thức mà Tổng điều tra này áp dụng là điều tra trực tiếp, tức là điều tra viên trực tiếp đến hộ khai thác thông tin và ghi vào phiếu điều tra. Vì thế phiếu điều tra cũng nên thiết kế các câu hỏi phù hợp với hình thức này. Khác hẳn với điều tra gián tiếp ở chỗ đối tượng điều tra tự ghi thông tin vào phiếu điều tra, do đó câu hỏi phải đủ dài vì phải kèm theo giải thích và thiết kế theo kiểu thư trao đổi, vì cần có cả các ngôn từ giao tiếp lịch sự. Còn trong điều tra trực tiếp thì đã có điều tra viên nên tất cả mọi sự giao tiếp, trả lời thắc mắc, cách thức khai thác thông tin, ghi phiếu điều tra và các thủ tục cần thiết khác đều do điều tra viên thực hiện. Do đó, vấn đề nghệ thuật giao tiếp với hộ, các câu chào hỏi, thưa gửi... không nên thể hiện trên phiếu mà sẽ được giới thiệu trong sổ tay điều tra viên, để dành chỗ trên phiếu cho các yêu cầu cần thiết hơn.

Đơn cử nội dung câu hỏi đầu tiên của phiếu điều tra:

Xin ông/bà cho biết họ và tên của từng người thường xuyên ăn ở tại hộ, bắt đầu từ chủ hộ?

Ngoài số người ông/bà vừa khai hộ ta có còn ai đang học tập, công tác hay lao động có thời hạn ở nước ngoài không?

(NẾU CÓ THÌ BỔ SUNG)

Câu hỏi như trên có những bất hợp lý sau:

* Đây là câu hỏi rất quan trọng vì nó xác định chủ hộ và các thành viên của hộ, có cả một quy trình phỏng vấn xác định thành viên của hộ và một số các lưu ý khác nữa, nội dung rất phức tạp. Vậy mà ở đây chỉ hỏi những người “*thường xuyên ăn ở tại hộ*” và ngoài ra là thêm những người *đang*

học tập, công tác và lao động ở nước ngoài nữa thì rất thiếu chính xác, không đúng với quy định nhân khẩu thực tế thường trú. Nguy hiểm hơn nữa là trong Sổ tay điều tra viên lại quy định là điều tra viên phải đọc nguyên văn các câu hỏi đã ghi trên phiếu.

* Một điều thiếu chính xác nữa là: Đọc câu hỏi người ta hiểu là chính các hộ trả lời

ai là chủ hộ, chứ không phải là điều tra viên căn cứ vào tình hình thực tế của mỗi hộ để xác định và ghi phiếu theo quy tắc.

* Rườm rà, không phù hợp với phương pháp điều tra trực tiếp, không toát lên được vấn đề mấu chốt là *xác định chủ hộ, các thành viên của hộ và thứ tự ghi tên vào các cột*.

Để sửa những bất hợp lý đó thì *nội dung câu hỏi phải rõ ràng, chính xác về nghĩa, được in đậm bằng một font chữ riêng, không có các lời chào giao tiếp xã giao*. Phía dưới câu hỏi nên có ghi những lưu ý quan trọng nhất đối với điều tra viên và được in bằng font chữ khác, cỡ nhỏ hơn, in nghiêng và để trong ngoặc đơn. Do đó, câu này chỉ nên đặt như sau:

Họ và tên các thành viên của hộ

(Theo quy tắc nhân khẩu thực tế thường trú)

(Ghi theo thứ tự: Chủ hộ, vợ hoặc chồng chủ hộ, con đẻ của chủ hộ, cháu nội, cháu ngoại, bố mẹ đẻ của chủ hộ, cuối cùng là các quan hệ khác)

Các câu hỏi khác cũng nên sửa như vậy.

b) Hình thức thể hiện

Tổng quan tờ phiếu đẹp sẽ tạo tâm lý tốt cho điều tra viên và đối tượng điều tra cũng là biện pháp nâng cao chất lượng của Tổng điều tra.

Cả hai khâu thiết kế và in ấn đều cần chú ý tạo vẻ đẹp của bảng hỏi. Đẹp cả về chữ nghĩa, cột dòng, màu sắc đậm nhạt,...

khiến mọi người đều dễ tiếp thu, hạn chế sự nhầm lẫn. Trong điều kiện không in màu được thì kỹ thuật in đen trắng phải kết hợp hài hoà để trang phiếu sáng sửa, dễ đọc. Vì thế ***tất cả các câu hỏi, kể cả lời lưu ý và phương án trả lời, các câu kiểm tra đều phải được in trên nền trắng***, có bố trí một số đường kẻ ngang đủ độ đậm để ngăn ngừa ghi nhầm dòng mà vẫn bảo đảm trang phiếu sáng sửa, dễ đọc ■